| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 201 /KH-UBND | *Lạng Sơn, ngày 28 tháng 7 năm 2025* |

# KẾ HOẠCH
## Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2026; Công văn số 8597/BTC-TH ngày 18/6/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; UBND tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 như sau:

## Phần thứ nhất
## TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, tập trung hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm kỳ 2020 -2025; đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Đây cũng là năm triển khai nhiều chủ trương lớn, các định hướng đột phá chiến lược của Trung ương; tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh, qua đó tạo động lực mới, xung lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng.

Bước vào năm 2025, bối cảnh thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, liên tục xuất hiện các yếu tố bất định, khó lường, như: chính sách thuế quan mới của Hoa Kỳ đối với một số quốc gia; xung đột quân sự tại một số quốc gia, vùng lãnh thổ...

Trong nước, với sự lãnh đạo sát sao của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và sự điều hành quyết liệt, linh hoạt của Chính phủ, nền kinh tế tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng tích cực, tạo niềm tin và động lực cho các địa phương nỗ lực phấn đấu.

Trên địa bàn tỉnh, các cấp, các ngành đã tập trung cao độ, nỗ lực hoàn thành khối lượng lớn công việc; bảo đảm tiến độ sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành

chính, giải quyết từng bước những khó khăn, hạn chế, bất cập; chủ động nghiên cứu, triển khai toàn diện, đồng bộ nhiều phương án, giải pháp để ứng phó hiệu quả với các khó khăn, thách thức phát sinh.

## I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

### 1. Về phát triển kinh tế

Tăng trưởng kinh tế tốt hơn các năm trước, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm ước tăng 8,37%[1], ước cả năm 2025 tăng 8,41%, trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 6,1%, công nghiệp và xây dựng tăng 13,39%, dịch vụ tăng 7%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,05%.

*1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp*

Sản xuất nông, lâm nghiệp cơ bản đạt kế hoạch, cơ cấu cây trồng có sự chuyển dịch theo hướng tăng diện tích các cây trồng có giá trị kinh tế cao; tổng diện tích gieo trồng cơ bản ổn định, an ninh lương thực được đảm bảo. Cơ cấu cây trồng có sự chuyển dịch theo hướng tăng diện tích nhóm cây lương thực có hạt và cây công nghiệp hàng năm, giảm diện tích nhóm cây có củ và cây thạch đen. Tổng diện tích gieo trồng 43.028 ha, đạt 89,3% kế hoạch, bằng 89,2% cùng kỳ (do là năm nhuận, thời vụ gieo trồng muộn hơn). Nguồn giống, vật tư đảm bảo phục vụ sản xuất của Nhân dân; các đối tượng dịch hại có mật độ, tỷ lệ gây hại thấp. Chăn nuôi phát triển ổn định, tổng đàn trâu, đàn bò giảm nhẹ, đàn lợn và đàn gia cầm tăng, diện tích nuôi trồng thủy sản đạt kế hoạch đề ra. Tổng diện tích trồng rừng mới ước thực hiện 5.000 ha, đạt 55,6% kế hoạch; trồng cây phân tán 1,2 triệu cây, đạt 54% kế hoạch; do ảnh hưởng của thời tiết cực đoan, khô hạn kéo dài, toàn tỉnh xảy ra 30 vụ cháy rừng, gây thiệt hại khoảng 123 ha, tăng 30 vụ so với cùng kỳ. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn[2]. Duy trì theo dõi, giám sát hoạt động của các chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp, các vùng trồng đã được cấp mã số, triển khai hỗ trợ 05 chuỗi giá trị mới và các vùng trồng đủ điều kiện[3]. Tiếp tục rà soát hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP[4], đã

---

[1] Trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 6,74%, công nghiệp và xây dựng tăng 11,89%, dịch vụ tăng 7,45%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,78%.

[2] (1) Đã hỗ trợ lãi suất tín dụng cho 135 đối tượng với tổng số tiền 13.407 triệu đồng, luỹ kế đã hỗ trợ 1.425 đối tượng, tổng số tiền 120.732 triệu đồng; (2) hỗ trợ phát triển thương hiệu mở rộng thị trường cho 01 đối tượng, số tiền 100 triệu đồng, luỹ kế hỗ trợ 129 đối tượng, tổng số tiền 3.887 triệu đồng; (3) Hỗ trợ thành lập mới 04 hợp tác xã, tổng số tiền 80 triệu đồng, luỹ kế thành lập mới 149 hợp tác xã, tổng số tiền 2.980 triệu đồng; hỗ trợ đưa 12 trí thức trẻ về làm việc tại 07 hợp tác xã, luỹ kế có 46 trí thức trẻ về làm việc tại 39 hợp tác xã; (4) Hỗ trợ Đề án "Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Lạng Sơn: Có 28 chủ thể sản phẩm OCOP được thưởng hỗ trợ (25 sản phẩm 3 sao, 03 sản phẩm 4 sao) với số tiền thưởng 155 triệu đồng, lũy kế: 120 sản phẩm (106 sản phẩm 3 sao, 14 sản phẩm 4 sao), số tiền thưởng 670 triệu đồng.

[3] Gồm: 2 chuỗi liên kết sản phẩm cây có múi, 01 chuỗi sản phẩm dưa chuột bao tử, 01 chuỗi sản phẩm Hồng Vành khuyên và 01 chuỗi sản phẩm na; thực hiện kiểm tra 15 chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2021 - 2024

tổ chức đánh giá, phân hạng và cấp giấy chứng nhận cho 13 sản phẩm đạt OCOP 3 sao, đạt 65% kế hoạch; triển khai, vận hành 03 hệ thống, phần mềm chuyển đổi số trong nông nghiệp tới các địa phương.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) tiếp tục được quan tâm thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; tập trung thực hiện các công trình tại các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu năm 2025[5]. Đến hết tháng 6/2025 số tiêu chí bình quân đạt 15,18 tiêu chí/xã, toàn tỉnh có 106/175 xã (xã cũ) đạt chuẩn NTM, 28 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 10 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

*1.2. Phát triển kinh tế cửa khẩu*

Kinh tế cửa khẩu tiếp tục phát triển, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh. Các đồ án quy hoạch khu vực cửa khẩu được thực hiện tích cực, cơ bản đáp ứng tiến độ, đảm bảo điều kiện thực hiện các công trình dự án[6]. Tập trung huy động nguồn lực, đôn đốc, hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng tại các khu chức năng tạo động lực thúc đẩy sản xuất, kinh doanh khu vực cửa khẩu. Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)[7]. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu, đường chuyên dụng, lối thông quan trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì ổn định, thông suốt[8]. Duy trì hoạt động của Tổ công tác liên ngành thực hiện hỗ trợ công tác quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu; chủ động theo dõi sát tình hình thông quan hàng hoá xuất, nhập khẩu tại các khu vực cửa khẩu để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát

---

[4] Hoàn thiện, nâng cấp sản phẩm đã có và phát triển sản phẩm mới bao gồm thiết kế mẫu mã sản phẩm, bao bì, câu chuyện sản phẩm tem truy xuất sản phẩm.

[5] UBND các huyện, thành phố phê duyệt đầu tư 56 công trình khởi công mới tại các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu năm 2025. Hiện nay, đã khởi công 07/56 công trình, 19/56 công trình dừng theo chỉ đạo của UBND tỉnh, 33/56 công trình đang hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định.

[6] Triển khai lập đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu vực cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045; đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045 theo nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thành: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2000...

[7] Đẩy nhanh các nhiệm vụ phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập đề án; xây dựng phương án quy hoạch; thiết kế concept kiến trúc không gian; phê duyệt các gói thầu của dự án.

[8] Tại các cửa khẩu, các lực lượng chức năng tiếp tục duy trì thực hiện làm việc xuyên trưa, kéo dài thời gian làm việc trong ngày tại một số thời điểm cao điểm hàng hoá xuất nhập khẩu. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá duy trì ổn định, hiệu suất thông quan trung bình khoảng 750 lượt xe/ngày; Đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 (Tân Thanh) duy trì ổn định hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, hiệu suất thông quan trung bình đạt 550 lượt xe/ngày; Lối thông quan Cốc Nam khu vực mốc 1104-1105 hoạt động xuất nhập khẩu tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm 2024, hiệu suất thông quan trung bình đạt 50 xe/ngày; Cửa khẩu song phương Chi Ma hoạt động xuất nhập khẩu thông suốt và tăng so với cùng kỳ năm 2024, danh mục mặt hàng xuất, nhập khẩu được mở rộng, hiệu suất thông quan trung bình đạt 200 lượt xe/ngày; Các cửa khẩu Na Hình, Nà Nưa từ đầu năm đến nay không phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu.

sinh, tạo thuận lợi cho hoạt động thông quan hàng hóa[9]. Hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoàn thiện các thủ tục, điều kiện để đưa Công viên logistic Viettel Lạng Sơn đi vào hoạt động theo đúng quy định.

Trong 6 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của tất cả các loại hình qua địa bàn tỉnh đạt 41.710,4 triệu USD, tăng 39,22% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, riêng kim ngạch hàng hóa mở tờ khai tại Chi cục Hải quan khu vực VI đạt 2.757,4 triệu USD, tăng 4,3% so với cùng kỳ. Kim ngạch hàng địa phương xuất khẩu 74 triệu USD, đạt 40,4% kế hoạch, tương đương cùng kỳ, ước cả năm đạt 185 triệu USD, đạt 101% kế hoạch.

*1.3. Sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và du lịch*

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 5,72% so với cùng kỳ. Hoạt động công nghiệp tiếp tục duy trì ổn định, tăng trưởng hơn so với năm 2024; các doanh nghiệp sản xuất bằng nhiều giải pháp, cùng với sự phối hợp chủ động, tích cực của các cơ quan liên quan đã khắc phục các khó khăn, vướng mắc thúc đẩy hoạt động ổn định, 12/13 sản phẩm công nghiệp chủ yếu cơ bản đều đạt và vượt so với cùng kỳ, đặc biệt sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn: Than, điện thương phẩm, xi măng, gạch, đá,… đều có sự tăng trưởng so với cùng kỳ[10].

UBND tỉnh đã ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp và kế hoạch thực hiện phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030; chỉ đạo hỗ trợ các nhà đầu tư tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, các cụm công nghiệp đã khởi công[11] và đã được thành lập, chấp thuận chủ trương đầu tư[12]; đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ thành lập cụm công nghiệp Tân Văn và Minh Sơn, tiến độ hoàn thiện hồ sơ cụm công nghiệp số 01 Kháng Chiến và phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ.

---

[9] UBND tỉnh đã phối hợp và đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam hỗ trợ tháo gỡ khó khăn trong nhập khẩu xe cơ giới qua địa bàn bàn; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ Hội đàm giữa Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bí thư Quảng Tây; phối hợp, thống nhất với các cơ quan tương ứng phía Trung Quốc kéo dài thời gian làm việc 25 lần với tổng thời gian 54 giờ làm việc tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 và khu vực mốc 1088/2-1089 cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị.

[10] Cụ thể: điện thương phẩm 880 triệu kWh, tăng 2,7% so với năm 2024; xi măng 1.208 nghìn tấn, tăng 12,18% so với năm 2024; cliker 46 nghìn tấn, tăng 14,47% so với năm 2024; đá các loại 4.883 nghìn m3, tăng 10,75% so với năm 2024; nước máy 10.150 nghìn m3, tăng 0,32% so với năm 2024; ván bóc và các sản phẩm từ gỗ rừng trồng 152.0 nghìn m3, tăng 1,45% so với năm 2024; hợp kim và hợp chất kim loại 660 tấn, tăng 2,33% so với năm 2024; nhựa thông và các sản phẩm từ nhựa thông 21 nghìn tấn, tăng 13,25% so với năm 2024.

[11] Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn đã hoàn thành 100% đo đạc, kiểm đếm giai đoạn 1, hoàn thành thực hiện san nền và thi công nền đường giao thông với diện tích đạt khoảng 40/60,1ha theo Giấy phép xây dựng được cấp; CCN Bắc Sơn 2 đã hoàn thành công tác GPMB, rà phá bom mìn, vật nổ, hiện đang triển khai thực hiện thủ tục đăng ký khai thác khoáng sản; CCN Đình Lập đã hoàn thành GPMB giai đoạn 1 và tiếp tục triển khai GPMB giai đoạn 2, đã thực hiện thi công xây dựng nút giao đấu nối dự án với QL4B, đang tiến hành san gạt, tạo mặt bằng thi công, các hạng mục cấp thoát nước; khối lượng thi công ước đạt trên 20%; CCN Hồ Sơn 1 đã hoàn thành công tác GPMB, đang thi công hệ thống mương ngầm, hở, thoát nước tự nhiên và san lấp mặt bằng khoảng 23ha; khối lượng thi công ước đạt trên 30%.

[12] Các cụm công nghiệp: Hợp Thành 1, 2; Hòa Sơn 1 và Bắc Sơn 2; Na Dương 1, 2 và 3.

Hoạt động thương mại và dịch vụ cơ bản ổn định, phát triển đúng định hướng; nguồn hàng phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và khách du lịch; công tác bình ổn giá được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo cân đối cung - cầu thị trường hàng hoá. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) tăng 1,93% so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm đạt 21.451 tỷ đồng, đạt 49,7% kế hoạch, ước thực hiện năm 2025 đạt 43.271 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch. Hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn; tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đạt 52.800 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ; tổng dư nợ tín dụng đạt 47.950 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ. Hoạt động vận tải, kho bãi ổn định, thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại và lưu thông hàng hóa, doanh thu vận tải, kho bãi đạt 1.410,3 tỷ đồng, tăng 12,41% so với cùng kỳ; dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ, phát triển du lịch; triển khai nhiều giải pháp, nhất là chuyển đổi số trong xúc tiến, quảng bá du lịch, trong đó tập trung tuyên truyền về Công viên địa chất Lạng Sơn được công nhận là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO. Trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về các giải pháp, cơ chế chính sách xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035. Tiếp tục đôn đốc nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư lĩnh vực du lịch, trọng tâm là dự án Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn; dự án đầu tư Khách sạn sân golf Hoàng Đồng - Lạng Sơn,... Thu hút khách du lịch 3,11 triệu lượt khách, đạt 70,7% kế hoạch, tăng 4,7% so với cùng kỳ[13]; doanh thu 2.931 tỷ đồng, đạt 65,1% kế hoạch, tăng 12,6% so với cùng kỳ.

*1.4. Hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, quy hoạch*

UBND tỉnh đã tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công công trình, giải ngân vốn đầu tư công; công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, quyết liệt, bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh[14]; tổ chức phân bổ, giao kế hoạch vốn đảm bảo thời gian, đúng mục tiêu, cơ cấu, định mức và danh mục theo nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đặc thù, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm. UBND cấp huyện, chủ đầu tư đã khẩn trương thực hiện quy trình thủ tục, chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án. Kết

[13] Trong đó: Khách quốc tế đạt 131.000 lượt khách, tăng 67,9% so với cùng kỳ, đạt 43,7% so với kế hoạch. Khách trong nước đạt 2.979.000 lượt khách, tăng 3% so với cùng kỳ , đạt 85,1% so với kế hoạch.

[14] Đã ban hành Chỉ thị về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025; thành lập Tổ công tác đặc biệt đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công...

quả đã tổ chức khởi công 211 công trình (gồm 03 công trình cấp tỉnh quản lý và 208 công trình cấp huyện quản lý); hoàn thành đưa vào sử dụng 115 công trình cấp huyện quản lý.

UBND tỉnh đã lựa chọn 22 dự án trọng điểm[15] tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt ngay từ đầu năm. Đến thời điểm báo cáo có 10/22 dự án cơ bản đáp ứng tiến độ đề ra, còn 12/22 dự án chậm tiến độ[16]. Đối với 08 dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh quản lý[17], các dự án có tiến độ thực hiện và giải ngân cơ bản đáp ứng được yêu cầu, kết quả giải ngân từ 20 - 80% kế hoạch[18]; các dự án khởi công mới đã hoàn thành thủ tục đầu tư và thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu để tổ chức thi công trong các tháng cuối năm. Tiếp tục đôn đốc, triển khai có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2021 - 2025[19]; Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024 - 2030, tuy nhiên việc triển khai còn chậm so với tiến độ đề ra[20]. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án để khởi công/khánh thành nhân dịp Kỷ niệm 80 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030[21].

Xây dựng cơ sở hạ tầng các dự án thuộc Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh được quan tâm thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ; trong tháng 6/2025 đã khởi công dự án Mở rộng đường chuyên dụng tại khu vực mốc 1119-1120 và dự án Tòa nhà làm việc liên ngành tại đường chuyên dụng vận chuyển

---

[15] Gồm: 06 dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước 05 dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP); 11 dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách.

[16] Trong đó: Đối với dự án đầu tư công, 04/06 dự án cơ bản đáp ứng tiến độ. Đối với các dự án PPP, 02/05 dự án cơ bản đáp ứng tiến độ. Đối với các dự án ngoài ngân sách, 04/11 dự án cơ bản đáp ứng tiến độ. Nguyên nhân chủ yếu là do khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; Chất lượng công tác lập dự án khả thi đối với các dự án PPP chưa cao dẫn tới phải điều chỉnh dự án; Các Nhà đầu tư, Chủ đầu tư chưa chủ động các thủ tục theo quy định pháp luật về xây dựng, môi trường dẫn đến ảnh hưởng đến việc triển khai xây dựng của dự án.

[17] Dự án chuyển tiếp (05 dự án ): Dự án Trường PTDTNT THCS & THPT Văn Quan; Dự án Bảo tồn Làng văn hoá truyền thống - Làng đá Thạch Khuyên xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc; Dự án Bảo tồn Làng văn hoá truyền thống - thôn Lân Châu, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng; Dự án đầu tư xây dựng mới phòng họp trực tuyến Ban Dân tộc; Dự án trường cao đẳng nghề Lạng Sơn. Dự án khởi công mới (03 dự án): Dự án Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Hữu Lũng; Trường PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình; Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng.

[18] Riêng Dự án trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn mới hoàn thiện đầu tư và triển khai thực hạng mục bổ sung, khối lượng thực hiện (hạng mục bổ sung) dưới 10% giá trị.

[19] Toàn tỉnh xây dựng được trên 100km đường GTNT, cung ứng xi măng được 14.578 tấn. Tỷ lệ số xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 175/175 xã (100%) và số thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 1.325/1.452 thôn tương đương 91,25%.

[20] Năm 2024: đã khởi công 10/10 cầu, hoàn thành 02/10 cầu; Năm 2025: mục tiêu hoàn thành 10 cầu, hiện các huyện đang tập trung sớm hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.

[21] Các dự án: Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn; Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700 - Km18); Nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km18 - Km80); Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18; các dự án theo đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119 - 1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2 - 1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc).

hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089. Các dự án đầu tư xây dựng thường xuyên được kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, đến nay cơ bản các dự án đảm bảo tiến độ đề ra: (1) Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT, đã bàn giao mặt bằng cho doanh nghiệp dự án khoảng 96,5%, giá trị khối lượng thực hiện ước khoảng 1.589/6.580,82 tỷ đồng, đạt 24,16% tổng giá trị hợp đồng xây lắp; (2) Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) theo hình thức BOT, đã bàn giao mặt bằng cho doanh nghiệp dự án diện tích khoảng 454,01 ha/458,19 ha, đạt 99,09% theo ranh giới giải phóng mặt bằng bước thiết kế kỹ thuật; (3) Dự án Nâng cấp Quốc lộ 4B, đoạn Km18 - Km80, đã bàn giao 100% mặt bằng cho đơn vị thi công, giá trị khối lượng thực hiện ước khoảng 1.073,664/1.763,814 tỷ đồng, đạt 60,9% tổng giá trị hợp đồng xây lắp, dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2025.

Kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước trong 6 tháng đầu năm là 2.297,8 tỷ đồng, đạt 40,2% kế hoạch Trung ương giao (tỷ lệ giải ngân tăng 10,4% điểm tương đối so với cùng kỳ năm 2024[22], cao hơn 7,7% điểm tương đối so với mức giải ngân bình quân chung cả nước[23]), đạt 31% kế hoạch địa phương triển khai. Cụ thể: giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 thuộc kế hoạch Trung ương giao 1.992,0 tỷ đồng, đạt 34,9%[24]; giải ngân các nguồn vốn khác hỗ trợ cho đầu tư (tăng thu ngân sách, đối ứng Chương trình MTQG cấp huyện) địa phương triển khai ngoài kế hoạch Trung ương giao 305,8 tỷ đồng, đạt 35,7% kế hoạch địa phương triển khai; phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch.

Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác lập, thẩm định, phê duyệt đối với các đồ án điều chỉnh quy hoạch[25] để phục vụ triển khai các dự án đầu tư đảm bảo không ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng, giải ngân vốn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiến độ lập các đồ án quy hoạch trên địa bàn được đảm bảo[26]. Tạm dừng thực

---

[22] Tỷ lệ giải ngân cùng kỳ năm 2024 (chưa bao gồm vốn kéo dài) là 1.029,6 tỷ đồng, đạt 29,8% kế hoạch.

[23] Mức giải ngân bình quân chung cả nước theo Công văn số 9359/BTC-TH ngày 26/6/2025: 32,5%

[24] Trong đó: Vốn ngân sách địa phương: 346,2 tỷ đồng, đạt 24,7% kế hoạch; Vốn ngân sách trung ương: 1.645,8 tỷ đồng, đạt 38,2% kế hoạch.

[25] Gồm: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Đồng Mỏ, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí Mai Pha - Yên Trạch, thành phố Lạng Sơn.

[26] Đã trình Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch thẩm định Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt và vùng phụ cận Chi Lăng, huyện Chi Lăng; phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Trục trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch chung Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2040.

hiện đối với các nhiệm vụ, đồ án, chương trình trong lĩnh vực quy hoạch, đô thị[27] để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

*1.5. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư*

Chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch và chỉ đạo tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm 87/105 dự án đầu tư ngoài ngân sách tồn đọng kéo dài, chậm tiến độ, đang tạm dừng thực hiện, để khẩn trương triển khai, đưa vào hoạt động, khơi thông nguồn lực đầu tư tư nhân. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư, nhất là các dự án thủy điện, điện gió, điện sinh khối, điện rác theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050[28].

Với các hành động thiết thực, giải pháp hiệu quả, tỉnh Lạng Sơn vẫn duy trì trong nhóm 30/63 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024 xếp thứ 16/63 tỉnh, thành phố. Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, số lượng doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng, doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, giải thể giảm[29]. Lũy kế từ đầu năm đã cấp mới chủ trương đầu tư/chứng nhận đăng ký đầu tư 04 dự án, tổng vốn đầu tư 180,7 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư/chứng nhận đăng ký đầu tư 22 dự án, tổng vốn điều chỉnh tăng 440,16 tỷ đồng; chấm dứt 12 dự án, ngừng hoạt động 06 dự án.

*1.6. Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước*

Công tác thu ngân sách được thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm, gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế trên 8%, Ban Chỉ đạo thu ngân sách tỉnh đã chỉ đạo tập trung rà soát mở rộng cơ sở thu và chống chuyển giá, trốn thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, giao dịch xuyên biên giới. Đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, thực hiện giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Tiến độ thu ngân sách nhà nước thực hiện 6 tháng

---

[27] Gồm: Quy hoạch xây dựng vùng huyện, Quy hoạch chung các đô thị mới; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn; Chương trình phát triển đô thị của từng đô thị, Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn.

[28] Các cơ quan chuyên môn đã nhận được 23 hồ sơ quan tâm dự án nguồn điện (gồm: 22 dự án điện gió, 02 dự án điện sinh khối, 01 Dự án điện rác); trong đó có 09 dự án đã nộp hồ sơ chính thức (gồm: 08 dự án điện gió và 01 dự án điện rác).

[29] Có 205 doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng 33% so với cùng kỳ; 357 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động giảm 23%; 97 doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể, giảm 35%; 60 doanh nghiệp đã hoàn thành giải thể, giảm 38%. Toàn tỉnh đăng ký thành lập mới 396 doanh nghiệp, đạt 56,6% kế hoạch, giảm 51% so với cùng kỳ, tổng vốn đăng ký 3.229 tỷ đồng, giảm 48%; lũy kế toàn tỉnh có 5.585 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 63.286 tỷ đồng, có 840 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động. Đã thành lập mới 28 hợp tác xã, đạt 51% kế hoạch, tổng vốn đăng ký 53,6 tỷ đồng; giải thể 08 hợp tác xã; lũy kế toàn tỉnh có 566 hợp tác xã, tổng vốn đăng ký 1.180 tỷ đồng.

đầu năm đạt khá so với kế hoạch giao, ước thực hiện 7.339,7 tỷ đồng, đạt 80,6% dự toán Trung ương giao, đạt 73,9% dự toán tỉnh giao, tăng 47% so với cùng kỳ[30].

Điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, tổ chức Đại hội Đảng các cấp. Đã điều chỉnh dự toán năm 2025 đối với các sở, ban, ngành, các hội được hợp nhất, sắp xếp lại; cân đối nguồn ngân sách thực hiện tinh giản biên chế kịp thời cho các đối tượng; trong khi chờ trung ương cấp kinh phí, đã chủ động cân đối ngân sách và bố trí kịp thời kinh phí thực hiện xoá nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 8.815,8 tỷ đồng, đạt 46,7% dự toán, tăng 81,8% so cùng kỳ[31].

**2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm phát triển toàn diện, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 theo đúng kế hoạch; tổ chức nghiêm túc, an toàn, đảm bảo chất lượng, quy định Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đạt kết quả cao, đã công nhận mới 12 trường, công nhận lại 13 trường, toàn tỉnh có 317 trường học đạt chuẩn quốc gia, chiếm 48,9%, tăng 1,5% so với năm 2024. Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chú trọng, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo của tỉnh; các chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

Thực hiện tốt nhiệm vụ công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh triển khai các hoạt động duy trì hiệu quả chương trình y tế - dân số[32]; duy trì thực hiện tiêm chủng cho trẻ em dưới 1 tuổi trên toàn tỉnh[33]. Công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo, không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Đảm bảo thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Công tác bảo vệ, chăm sóc và thực hiện chính sách đối với trẻ em được triển khai đầy đủ, kịp thời. Công tác quản lý, chăm

---

[30] Trong đó: Thu nội địa 1.898,6 tỷ đồng, đạt 71,6% dự toán Trung ương giao, đạt 54,4% dự toán tỉnh giao, tăng 28,4% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 5.425,5 tỷ đồng, đạt 84,1% dự toán giao, tăng 54,4% so với cùng kỳ; các khoản huy động, đóng góp 15,5 tỷ đồng.

[31] Trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương 7.011,4 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 71,3% so với cùng kỳ; Chi chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác 1.804,3 tỷ đồng, đạt 39,4% dự toán, tăng 138,9% so với cùng kỳ.

[32] Duy trì thực hiện Đề án khám chữa bệnh từ xa. Kết quả đến thời điểm báo cáo: các đơn vị công lập đã khám 603.705 lượt người - đạt 58% kế hoạch; điều trị nội trú và lưu trú 72.755 lượt người, đạt 45,6% kế hoạch; điều trị ngoại trú được 65.649 lượt người, đạt 96% kế hoạch. Các đơn vị ngoài công lập khám 78.764 lượt.

[33] Số trẻ dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin ước đạt 95%, tăng 5,1% so với cùng kỳ.

sóc và nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đúng quy định[34]. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; bảo đảm quyền lợi cho phụ nữ và trẻ em, những người yếu thế trong xã hội. Tất cả các Bệnh viện, Trung tâm y tế đạt hạng II trở lên, tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%. Từ tháng 7/2024 đến nay duy trì 100% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; đạt 11,5 bác sỹ và 34 giường bệnh trên vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các lễ hội được tổ chức quy mô, đa dạng, phong phú, đảm bảo an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế tham gia. Tập trung tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, khơi dậy tinh thần yêu nước, uống nước nhớ nguồn của nhân dân. Công tác quản lý văn hóa, tu bổ, phục hồi, trùng tu, phát huy các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh được thực hiện tốt. Đẩy mạnh thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tỷ lệ thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn ước đạt 76,2%, tăng 4,4% so với cùng kỳ. Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, chuyên nghiệp được quan tâm, tổ chức rộng rãi[35]. Làm tốt công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao đạt kết quả khá tích cực[36].

Công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo Tết cho Nhân dân được các cấp, các ngành quan tâm, thực hiện kịp thời, hiệu quả, thiết thực[37]. Công tác bảo trợ xã hội và người có công được quan tâm kịp thời đầy đủ; tổ chức thực hiện tốt các hoạt động nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)[38]; chuyển quà tặng của Chủ tịch nước nhân Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 80 năm Ngày quốc khánh

---

[34] Các cơ sở bảo trợ xã hội đã tiếp nhận 41 đối tượng; các cơ sở đang chăm sóc, nuôi dưỡng 92 đối tượng bảo trợ xã hội, trong đó: đối tượng người cao tuổi 25; thiểu năng, khuyết tật 38; trẻ em dưới 4 tuổi 03; trẻ em từ đủ 4 đến dưới 16 tuổi 19 (trong đó 07 trẻ em khuyết tật không tự phục vụ được và 02 trẻ em nhiễm HIV); đối tượng từ đủ 16 tuổi đến dưới 22 tuổi 02 người.

[35] Tổ chức thành công giải chạy "Mẫu Sơn Mount Paths" năm 2025; các hoạt động thể thao trong khuôn khổ Lễ hội Hoa Đào Xứ Lạng và các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025; Giải Pickleball ngành Văn hóa mở rộng năm 2025; Giải Bóng đá TNNĐ năm 2025 và giải Điền kinh các nhóm tuổi trẻ tỉnh Lạng Sơn năm 2025; Giải Vô địch và Trẻ Cầu lông tỉnh Lạng Sơn năm 2025; Giải Thể thao Cán bộ, lãnh đạo quản lý tỉnh Lạng Sơn năm 2025. Tổ chức Cuộc thi "Tỏa sáng Yoga" tỉnh Lạng Sơn mở rộng năm 2025. Thành lập Đoàn vận động viên tham dự giải Câu cá Hữu nghị Trung - Việt "Cúp xổ số thể thao Trường Lạc" lần thứ nhất năm 2025 tại Thị Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc. Tổ chức thành công Ngày hội Yoga quốc tế và giao lưu văn hóa Ấn Độ tại Lạng Sơn.

[36] Cử VĐV tham gia 06 giải toàn quốc, gồm các môn: Wushu, Muay, Jujitsu, Đẩy gậy, Kéo co... kết quả đạt 19 huy chương các loại (03 huy chương vàng, 6 huy chương bạc, 10 huy chương đồng).

[37] Các chính sách hỗ trợ các đối tượng chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo mọi người đều có Tết được thực hiện với tổng kinh phí trên 26 tỷ đồng.

[38] Gồm: Tổ chức Chương trình gặp mặt cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong, chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tiêu biểu; Đoàn công tác của tỉnh đi thăm Thành phố Hồ Chí Minh nhân; Tổ chức đưa, đón Đoàn cán bộ, chiến sĩ và những người trực tiếp tham gia làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975 tiêu biểu tham dự Lễ kỷ niệm, diễu binh, diễu hành tại thành phố Hồ CHí Minh

nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho 6.960 người có công và thân nhân, gia đình liệt sĩ, kinh phí 3.480 triệu đồng. Trong 06 tháng đầu năm chi trả trợ cấp cho 20.769 lượt người có công và thân nhân với kinh phí 63.021 triệu đồng; tiếp nhận, giải quyết chế độ chính sách cho người có công với cách mạng và thân nhân người hoạt động kháng chiến trên 700 hồ sơ.

Công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp tiếp tục được quan tâm[39]; ước 6 tháng đầu năm giải quyết việc làm mới cho khoảng 13.000 lao động, đạt 70,27% kế hoạch, tăng 8,33% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64,37%. Chính sách bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng quy định[40]; duy trì tốt công tác phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế[41].

Các chính sách về dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng được thực hiện kịp thời, đúng quy định; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc từng bước được cải thiện. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 được triển khai đúng theo kế hoạch, tuy nhiên tỷ lệ giải ngân vốn năm 2025 còn thấp[42].

Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát tiếp tục được tập trung triển khai quyết liệt, trở thành phong trào rộng khắp toàn tỉnh; huy động được cả hệ thống chính trị, nhiều người dân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ. Trong 6 tháng đầu năm đã khởi công được 6.494/6.508 nhà, đạt 99,78% kế hoạch (trong đó xây mới 3.853 nhà, sửa chữa 2.641 nhà); đã hoàn thành đưa vào sử dụng 4.706 nhà, đạt 72,3% (xây mới 2.349 nhà, sửa chữa 2.357 nhà), phấn đấu hoàn thành 100% trước ngày 31/8/2025.

**3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Triển khai quyết liệt, chủ động, tích cực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, nhất là Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày

---

[39] Tổng số lượt người được tư vấn là: 14.096 lượt người; số người lao động đăng ký tìm việc làm: 342 lượt người; số lao động được giới thiệu việc làm: 318 lượt người; số người lao động được giới thiệu việc làm nhận được việc làm: 257 người. Tổ chức Phiên giao dịch việc làm online kết nối trực tuyến giữa 13 tỉnh phía Bắc; Chương trình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài: Xuất cảnh chương trình EPS là 61 người; số người tham gia học GDĐH là 32 người.

[40] Tiếp nhận hồ sơ hưởng Bảo hiểm thất nghiệp 2.297 người, giảm 2,71% so với cùng kỳ năm 2024 (2.361 người), Số người có quyết định hưởng TCTN là 1.788 người, giảm 21,75% so với cùng kỳ năm 2024 (2.361 người); Số người chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp 2.107 người, giảm 17,88% so với cùng kỳ 2024 (2.566 người); Tổng số tiền trợ cấp thất nghiệp theo QĐ là 25.298.726 (nghìn đồng) giảm 25,87% so với cùng kỳ 2024 là 34.126.982 (nghìn đồng).

[41] Tham gia BHXH: 71.580 người, chiếm 21,37% lực lượng lao động; tham gia BHYT là 700.481 người đạt 85,35% dân số của tỉnh; Tham gia BHTN: 14.076 người

[42] Đến hết 30/6/2025 kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 của chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: DTTS 2025: 210,3 tỷ đồng, đạt 37% kế hoạch đầu năm; tuy nhiên chỉ đạt 19,4% sau điều chỉnh (bổ sung 515 tỷ đồng vốn sự nghiệp theo Quyết định số 778/QĐ-TTg ngày 16/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

22/12/2024 của Bộ Chính trị, bảo đảm phù hợp với tình hình của tỉnh và bám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai mạnh mẽ và đạt được những kết quả toàn diện, hiệu quả. Ban hành Kế hoạch và triển khai phong trào "Bình dân học vụ số". Đã tổ chức Hội thảo với chủ đề "Nghị quyết 57 - Ứng dụng công nghệ AI và Chuyển đổi số tại tỉnh Lạng Sơn". Duy trì các hệ thống, nền tảng công nghệ thông tin của tỉnh, đảm bảo hoạt động trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy. Duy trì, cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn, phiên bản 3.0 phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và triển khai áp dụng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh đã được phê duyệt. Đưa vào sử dụng Nền tảng Trợ lý ảo (Chatbot) hướng dẫn thực hiện dịch vụ công, thủ tục hành chính hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp[43]. Thí điểm vận hành cơ sở dữ liệu đất đai tại 11 huyện, thành phố, có kết nối, liên thông theo Đề án 06[44]. Nền tảng cửa khẩu số tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, 100% doanh nghiệp đã khai báo và được xử lý trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số trước khi phương tiện đến cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh[45]. Duy trì, vận hành hoạt động của Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh 24/24; đảm bảo an toàn thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan, đơn vị.

Công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, công nghệ và an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ được thực hiện tốt. Tiếp tục quản lý và theo dõi thực hiện 63 đề tài[46], dự án nghiên cứu khoa học; đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện 11 nhiệm vụ khoa học công nghệ; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của 01 sáng kiến trong phạm vi toàn quốc, 02 sáng kiến trong phạm vi tỉnh. Tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện 07 nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025. Tiếp tục thực hiện Đề án triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức phân loại, chấm đánh giá các mô hình, sản phẩm tham dự Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Lạng Sơn lần thứ 17 và Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ 8. Duy trì kết nối hỗ trợ phát triển các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thực hiện các nhiệm vụ của Khu làm việc chung hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

[43] Đến thời điểm báo cáo có 435.208 lượt hỏi và trả lời trên Trợ lý ảo Triển khai, khai thác trợ lý ảo Công chức số Xứ Lạng đã đưa ra kết quả tìm kiếm chính xác đến 90%.

[44] Kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu với Hệ thống thông tin của cơ quan Thuế, Hệ thống dịch vụ công của tỉnh, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia để chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc về dân cư theo Đề án 06

[45] Số phương tiện đã được xử lý trên Nền tảng cửa khẩu số là 110.083 phương tiện (trong đó 27.108 phương tiện xuất khẩu và 82.975 phương tiện nhập khẩu).

[46] Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: 32; lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn: 19; lĩnh vực y dược: 06; Lĩnh vực kỹ thuật - công nghệ: 06 đề tài.

tỉnh Lạng Sơn. Trình HĐND tỉnh ban hành 02 Nghị quyết liên quan đến chính sách phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh[47].

**4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường**

Triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đã tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai[48]; UBND tỉnh ban hành 10 Quyết định liên quan đến hỗ trợ khác cho người có đất bị thu hồi theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai năm 2024, qua đó góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 11 huyện, thành phố; điều chỉnh một số chỉ tiêu đất giao thông cho 3 huyện Văn Lãng, Tràng Định và Cao Lộc phục vụ 02 dự án tuyến cao tốc.

Thực hiện tốt công tác giao đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất[49]. Công tác quản lý tài nguyên nước, khoáng sản được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định[50]. Tiếp tục quản lý tốt lĩnh vực đo đạc, bản đồ, viễn thám; lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học được triển khai hiệu quả.

**5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại**

Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai theo kế hoạch. Toàn tỉnh đã thực hiện và kết thúc 324/347 cuộc thanh tra, kiểm tra, phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 12.623,28 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 4.559,29 triệu đồng; giảm trừ thanh toán, quyết toán và xử lý khác 8.063,99 triệu đồng; đã thu hồi được 4.046,45 triệu

---

[47] Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 Quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn

[48] Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh về chính sách thưởng đối với người có đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải đất ở bàn giao mặt bằng trước thời hạn khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 28/3/2025 của HĐND tỉnh thông qua bổ sung giá đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 và năm 2025; Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh bảng giá đất và sửa đổi, bổ sung một số quy định tại các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024, năm 2025.

[49] Ban hành 43 quyết định thu hồi và giao đất cho 43 tổ chức, diện tích 43,54ha; cho thuê đất 08 tổ chức, diện tích 103,44ha; chấp thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện 01 dự án; chuyển hình thức sử dụng đất từ hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm đối với 01 tổ chức; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất cho 01 tổ chức. Cấp GCN cho tổ chức được 58/200 GCN, đạt 29% chỉ tiêu giao. Cấp cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được 4.744/11.000 GCN đạt 43,1% chỉ tiêu giao.

[50] Từ đầu năm đến nay UBND tỉnh cấp 02 giấy phép khoáng sản và 01 Giấy xác nhận đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và đất san lấp 11 dự án, với số tiền 9.000 triệu đồng; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của 02 dự án; Cấp/cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường cho 07 dự án/cơ sở.

đồng. Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 1.591 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, tăng 42,3% so với cùng kỳ 2024 (1.591/1.118).

Chỉ đạo rà soát, tham mưu xây dựng phương án giải quyết, tổ chức đối thoại đối với 02 vụ việc theo Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-TTg ngày 28/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 96/KH-TTCP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các cơ quan đã triển khai và kết thúc 8/10 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phát hiện vi phạm về kinh tế 345,8 triệu đồng, đã thu hồi 345,8 triệu đồng.

Triển khai đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, trong đó chú trọng kiểm tra đối với thực phẩm giả, thuốc y tế giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Trong 6 tháng đầu năm, các lực lượng chức năng đã kiểm tra, xử lý vi phạm 2.544 vụ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm (bằng 70,51% cùng kỳ năm 2024); xử phạt vi phạm hành chính 2.350 vụ (bằng 83,45% cùng kỳ). Tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính 73.162.408.000 đồng (tăng 224,65% so với cùng kỳ)[51]. Đã khởi tố 114 vụ (bằng 46,72% cùng kỳ), 240 đối tượng (bằng 70,18% cùng kỳ).

**6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

Tình hình an ninh, trật tự, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc, ngăn chặn "từ sớm, từ xa" các âm mưu, thủ đoạn hoạt động "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Hoàn thành tốt công tác chuẩn bị và phục vụ Giao lưu Hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc lần thứ 9 tại Lạng Sơn. Thực hiện công tác huấn luyện lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, tập huấn cho cán bộ quân sự cơ sở, an ninh quốc phòng theo kế hoạch. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện lớn, mục tiêu quan trọng trên địa bàn và 09 đoàn công tác của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc tại tỉnh. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự; thực hiện đấu tranh có hiệu quả với tội phạm, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, ma túy, kinh tế, môi trường. Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự được tổ chức thực hiện tốt[52]. Công tác bảo đảm an toàn giao thông được triển khai quyết liệt, tình

[51] Trong đó tiền phạt vi phạm hành chính 18.274.260.000 đồng (bằng 155,51% cùng kỳ); tiền phạt bổ sung, truy thu thuế, buộc nộp ngân sách số tiền thu lợi bất hợp pháp có được do VPHC 43.388.880.000 đồng (bằng 950,17% cùng kỳ); tiền thanh lý hàng tịch thu 90.547.000 đồng (bằng 21,49% cùng kỳ); trị giá tang vật tịch thu 11.408.721.000 đồng (bằng 196,8% cùng kỳ).

[52] Toàn tỉnh xảy ra 271 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 39 vụ so với cùng kỳ (*Gồm 230 vụ phạm tội hình sự và 41 vụ tệ nạn xã hội)*, đã điều tra làm rõ 238 vụ, xử lý 568 đối tượng, đạt tỷ lệ 80,8%; bắt 162 vụ với 347 đối tượng

hình tai nạn giao thông được kiểm soát, giảm 03 tiêu chí[53]. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

Chủ động ban hành Kế hoạch và triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; tổ chức tốt các hoạt động nhân kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và năm giao lưu nhân văn Việt Nam - Trung Quốc; ký kết và chủ động triển khai: "Kế hoạch hành động chung tay góp phần xây dựng cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược giữa Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Hải Phòng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Bí thư Khu ủy Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Đảng Cộng sản Trung Quốc" nhân dịp Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình thăm chính thức Việt Nam. Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã ký 03 thoả thuận hợp tác với các đối tác; các cơ quan của tỉnh ký kết 09 thỏa thuận quốc tế. Tổ chức Đoàn đại biểu tỉnh tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân năm 2025 và Hội nghị lần thứ 16 Uỷ ban công tác liên hợp tại tỉnh Quảng Ninh. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương thúc đẩy trao đổi đối ngoại, hội đàm với chính quyền cấp huyện phía Quảng Tây, Trung Quốc để thống nhất các phương án xây dựng công trình nhằm thúc đẩy tiến độ triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh. Tổ chức và quản lý tốt "đoàn ra", "đoàn vào"[54]; triển khai chương trình, Đề án tổ chức đoàn đại biểu tỉnh Lạng Sơn thăm và làm việc tại nước ngoài theo kế hoạch đối ngoại năm 2025.

**7. Công tác cải cách hành chính, nội vụ và thi đua khen thưởng**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, nâng cao trách nhiệm đối với người đứng đầu. Các chỉ số về cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh có sự cải thiện, 02/03 chỉ số tăng so với năm 2023[55]; thực hiện phân cấp, cập nhật, công khai thủ tục hành chính, đảm bảo vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp[56]. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục triển khai có hiệu quả, được người dân, doanh

---

phạm tội về ma túy; phát hiện 58 vụ 92 đối tượng vi phạm về trật tự quản lý kinh tế; 55 vụ với 75 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm.

[53] Toàn tỉnh xảy ra 218 vụ TNGT, làm chết 45 người, bị thương 205 người (giảm 23 vụ; 04 người chết, 19 người bị thương so với cùng kỳ)

[54] Cử 32 đoàn/291 lượt cán bộ đi hội đàm, làm việc và học tập tại Trung Quốc, Singapore, Malaysia; tổ chức đón tiếp và làm việc với 80 đoàn/473 lượt người nước ngoài mang quốc tịch Trung Quốc, Lào, Campuchia, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Philippines, Hàn Quốc, Singapore, Đức, Pháp, Canada, Ấn Độ, Triều Tiên, Đài Loan, Italia đến thăm, tham dự chương trình, sự kiện của tỉnh và làm việc, nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư tại tỉnh.

[55] Trong đó: Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm (PAPI) năm 2024 đạt 45 điểm, xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố (tăng 1,52 điểm và tăng 9 bậc); Chỉ số cải cách hành chính năm (PAR INDEX) đạt 88,11%, xếp hạng 39/63 tỉnh, thành phố (tăng 2,43 điểm % và tăng 08 bậc); Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn (SIPAS) đạt 79,19%, xếp hạng 62/63 tỉnh, thành phố (giảm 0,11 điểm %, giảm 07 bậc).

[56] Tổng số TTHC của tỉnh: 2144, trong đó: TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh: 1889; TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã: 255.

nghiệp đánh giá cao, từ đầu năm đến nay nhận được 686 lượt rất hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt 95,63%; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 88%.

Hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo định hướng, tiến độ, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh; kết quả sau sắp xếp giảm 05 Sở, 01 tổ chức hành chính thuộc UBND tỉnh, 09 phòng chuyên môn, 08 Chi cục và tương đương thuộc Sở, 15 phòng chuyên môn và tương đương thuộc Chi cục, 03 phòng thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh; 04 đơn vị sự nghiệp, so với năm 2024; giảm 07 Hội cấp tỉnh, 42 Hội cấp huyện, 131 Hội cấp xã. Thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lạng Sơn. Hoàn thành sắp xếp 194 đơn vị hành chính cấp xã thành 65 đơn vị, giảm 66,5%; kết thúc hoạt động của cấp huyện, cấp xã mới đi vào hoạt động cơ bản ổn định. Thực hiện tinh giản biên chế; kịp thời giải quyết chế độ, chính sách theo quy định đối với 921 cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, nhiều phong trào thi đua được phát động, nhiều cơ quan, đơn vị, tấm gương tiêu biểu được biểu dương kịp thời. Đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới. Phát động và tổ chức nhiều phong trào thi đua thiết thực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 2025; tổ chức thành công Đại hội thi đua yêu nước. Trong 6 tháng đầu năm, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng cho 919 tập thể, cá nhân, trong đó: 479 tập thể, 417 cá nhân, 23 hộ gia đình; khen tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp 241 trường hợp, chiếm 57,8%; thực hiện khen thưởng chuyên đề, đột xuất đối với 224 tập thể, 235 cá nhân theo quy định.

**8. Một số khó khăn, hạn chế**

*8.1. Khó khăn, hạn chế*

Một số dự án trọng điểm tiến độ giải phóng mặt bằng, triển khai thực hiện và giải ngân chưa bảo đảm theo kế hoạch đề ra, ảnh hưởng đến kết quả chung của công tác giải ngân vốn đầu tư công; tỷ lệ giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn thấp. Số doanh nghiệp thành lập mới giảm so với cùng kỳ.

Việc triển khai nhiệm vụ tại một số địa phương còn chậm, nhất là ở cấp huyện và cấp xã; xuất hiện tình trạng làm việc cầm chừng, tâm lý chờ đợi do tác động của chủ trương kết thúc hoạt động cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chung.

Thời tiết khô hạn trong những tháng đầu năm ảnh hưởng đến tiến độ trồng rừng; xảy ra cháy rừng tại một số địa bàn, số vụ cháy tăng so với cùng kỳ.

Các dự án đầu tư ngoài ngân sách mặc dù đã được tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhưng nhiều dự án vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, chậm tiến độ.

*8.2. Nguyên nhân*

- Nguyên nhân khách quan:

Tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; căng thẳng thương mại và chính sách thuế quan giữa các nước lớn tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước, trong khi doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có liên quan đến xuất nhập khẩu.

Việc tăng cường công tác quản lý thuế, quản lý thị trường cũng phần nào ảnh hưởng đến tâm lý và nhu cầu thành lập doanh nghiệp.

Kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 được Trung ương phân bổ muộn; việc trùng lặp về đối tượng, địa bàn thực hiện giữa các chương trình nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể, thống nhất.

Chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp tác động đến tư tưởng, trách nhiệm, thái độ làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã.

Một số dự án đầu tư ngoài ngân sách gặp khó khăn do vướng mắc về quy định pháp luật thay đổi hoặc thiếu đồng bộ, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, quy hoạch, đất đai, môi trường, dẫn đến chậm trễ trong hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai dự án.

- Nguyên nhân chủ quan:

Việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu quyết liệt, chưa chủ động, tích cực; chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp còn hạn chế.

Một số địa phương chưa làm tốt công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình sắp xếp bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính, dẫn đến tâm lý lo ngại, làm việc cầm chừng.

Một số cơ quan, đơn vị phản ứng chính sách còn chậm, chưa kịp thời tham mưu, đề xuất nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn.

Vai trò, trách nhiệm của một số chủ đầu tư chưa cao, thiếu sát sao trong theo dõi tiến độ, dẫn đến chậm trễ tại một số dự án trọng điểm; năng lực tài chính và quản lý của nhà đầu tư còn yếu, không chủ động tháo gỡ khi phát sinh vướng mắc.

**Đánh giá chung:** Trong 6 tháng đầu năm 2025, với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức xây dựng, thực hiện hiệu quả các đề án, phương án sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị theo đúng chỉ đạo của Trung ương, bảo đảm chất lượng, tiến độ; các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp ổn định tổ chức, hoạt động ngay, không gián đoạn**.** Chủ trương thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp được triển khai quyết liệt; Lạng Sơn là một trong 10 tỉnh hoàn thành sớm và có chất lượng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, được Trung ương đánh giá cao. Hoạt động sản xuất nông nghiệp tuy gặp khó khăn do thời tiết khô hạn nhưng vẫn được triển khai đúng tiến độ. Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm, duy trì hiệu quả trong bối cảnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, triển khai chính quyền hai cấp. Hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra sôi động, hiệu suất thông quan cao; sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng trưởng khá; thương mại, dịch vụ, du lịch tiếp tục phát triển. Thu ngân sách đạt và vượt tiến độ. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tăng so với cùng kỳ. Các hoạt động văn hóa – xã hội được tổ chức sôi nổi, gắn với phục vụ Tết Nguyên đán, mừng Đảng mừng Xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm; chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia được giữ vững; công tác đối ngoại được tăng cường, mở rộng.

## II. ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Ước TH cả năm 2025 | Đánh giá thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Các chỉ tiêu kinh tế** | | | |
| 1 | Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) (%) | 8 - 9 | 8,41 | Đạt |
| 2 | Cơ cấu kinh tế (%) | | | Đạt |
| | - Nông, lâm nghiệp | 21 - 22 | 20,51 | |
| | - Công nghiệp - xây dựng | 24 - 25 | 28,07 | |
| | - Dịch vụ | 50 - 51 | 47,22 | |
| | - Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm | 4 - 5 | 4,21 | |
| 3 | Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (triệu đồng) | 69,8 | 71,11 | Vượt |
| 4 | Lượng khách du lịch (nghìn lượt) | 4.400 | 4.400 | Đạt |
| | Doanh thu du lịch (tỷ đồng) | 4.500 | 4.500 | |
| 5 | Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng (%) | 8,3 | 9,5 | Vượt |

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Ước TH cả năm 2025 | Đánh giá thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| 6 | Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (tỷ đồng) | 9.937,8 | 12.173,7 | Vượt |
| | Tổng chi ngân sách địa phương (tỷ đồng) | 18.691,4 | 20.395,4 | |
| 7 | Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (nghìn tỷ đồng) | 47 - 48 | 47 | Đạt |
| **II** | **Các chỉ tiêu xã hội** | | | |
| 1 | Xây dựng thêm xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã) | 9 | ([57]) | - |
| 2 | Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông (%) | 100 | 100 | Đạt |
| | Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa (%) | 90 | 91 | Vượt |
| 3 | Phát triển thêm trường học đạt chuẩn quốc gia (trường) | 15 | 16 | Vượt |
| 4 | Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt chuẩn (%) | 80 | 80 | Đạt |
| 5 | Duy trì số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (%) | 100 | 100 | Đạt |
| | Số bác sỹ trên 1 vạn dân (bác sỹ) | 11,5 | 11,5 | |
| | Số giường bệnh trên 1 vạn dân (giường) | 34 | 34 | |
| | Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (%) | >95 | 95 | |
| 6 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo (%) | 65 | 65 | Đạt |
| | Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động (%) | 45 | 46 | |
| 7 | Giảm tỷ lệ hộ nghèo (%) | 2 - 2,5% | 2 | Đạt |
| 8 | Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí (%) | > 5 | > 5 | Đạt |
| | Giảm phạm pháp hình sự (%) | >3 | >3 | |
| **III** | **Các chỉ tiêu môi trường** | | | |
| 1 | Trồng rừng mới (ha) | 9.000 | 9.000 | Đạt |
| | Tỷ lệ che phủ rừng (%) | 65 | 64,5 | |
| 2 | Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh (%) | 99 | 99 | Đạt |
| 3 | Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và | 98,82 | 98,82 | Đạt |

[57] Không đánh giá do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Ước TH cả năm 2025 | Đánh giá thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| | xử lý (%) | | | |
| | Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý (%) | 100 | 100 | |

## Phần thứ hai
## DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

### I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đồng thời là năm đầu tiên triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, mở đầu cho giai đoạn vươn lên phát triển nhanh, bền vững, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tình hình thế giới năm 2026 dự báo tiếp tục có nhiều thay đổi sâu sắc, phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, rủi ro và thách thức mới. Trong nước, tình hình chính trị - xã hội ổn định, kinh tế vĩ mô tiếp tục được giữ vững; lạm phát được kiểm soát, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục cải thiện; hệ thống cơ chế, chính sách được hoàn thiện, đồng bộ hóa theo hướng ổn định, minh bạch, tạo thuận lợi cho phát triển.

Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương tích cực chỉ đạo triển khai các nhóm giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Đối với tỉnh Lạng Sơn, kinh tế - xã hội tiếp tục đà phục hồi; kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư hoàn thiện; nhiều dự án lớn, đặc biệt trong lĩnh vực giao thông, khu, cụm công nghiệp trọng điểm được đẩy mạnh triển khai. Một số cụm, khu công nghiệp đã bước đầu hoàn thiện hạ tầng, đủ điều kiện thu hút nhà đầu tư thứ cấp, tạo tiền đề thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiềm năng, lợi thế của tỉnh tiếp tục được khai thác và phát huy hiệu quả; cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được tập trung đẩy mạnh; trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ được nâng cao. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được triển khai hiệu quả; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng, đi vào chiều sâu.

Tuy nhiên, tỉnh Lạng Sơn vẫn còn đối mặt với không ít khó khăn, thách thức như: Tác động của biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt; điều kiện thời tiết có mặt không thuận lợi, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống. Quy mô kinh tế còn nhỏ; năng lực cạnh tranh thấp; tăng trưởng kinh tế chưa thực sự bền vững. Nguồn lực đầu tư công còn hạn chế; các ngành kinh tế chủ lực tăng trưởng chưa cao. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, ảnh hưởng

đến khả năng thu hút đầu tư. Khả năng huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển còn thấp; tập quán sản xuất, kinh doanh chậm đổi mới; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tỉnh đang chịu áp lực cạnh tranh mạnh mẽ với các địa phương trong vùng, trong cả nước và khu vực về thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, kinh tế cửa khẩu…Thách thức từ an ninh truyền thống và phi truyền thống diễn biến phức tạp; tội phạm, tệ nạn xã hội, tình hình an ninh trật tự khu vực biên giới tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

Trong bối cảnh đó, đòi hỏi cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh phải tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm cao hơn, hành động quyết liệt hơn, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ hiệu quả ngoại lực, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 và cả giai đoạn 2026 - 2030 đã đề ra.

## II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH NĂM 2026

### 1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Tích cực, chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân tạo điều kiện thuận lợi để phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội, phấn đấu năm 2026 đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 10% đến 11%. Tăng cường công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nguồn lực cho phát triển. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, xem đây là các động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông đảm bảo đúng định hướng; tạo đồng thuận trong xã hội, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển và tinh thần đổi mới, sáng tạo, hăng say lao động, sản xuất, kinh doanh trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): 10 - 11%.

- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp chiếm 19 - 20%, công nghiệp - xây dựng 27 - 28%, dịch vụ 46 - 47%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4 - 5%.

- Tổng sản phẩm bình quân đầu người trên địa bàn đạt 78 - 79 triệu đồng.

- Lượng khách du lịch đạt 4.700 nghìn lượt, doanh thu đạt 4.900 tỷ đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng 10 - 11%.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9.850 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 16.266,9 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn khoảng 50 - 51 nghìn tỷ đồng.

- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt 18%.

b. Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ đường xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 82%, tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 92%.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 52,3%

- Duy trì 100% xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; có 11,6 bác sỹ và 35 giường bệnh trên 1 vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30,7%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2%.

- Kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông hằng năm cả 3 tiêu chí ≥ 5%; giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội hằng năm ≥ 5%.

- Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,705

c. Các chỉ tiêu môi trường

- Trồng rừng mới 9.000 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,6%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn 64%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị được thu gom và xử lý 98,86%; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở khu dân cư nông thôn được thu gom, phân loại và xử lý 65%.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch và đề án cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Phối hợp tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp chính quyền với Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, giữa các sở, ban, ngành với UBND các xã, phường; tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

**2. Về phát triển kinh tế**

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, hỗ trợ mở rộng diện tích áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất, đảm bảo thời vụ. Tăng cường công tác khuyến

nông, chuyển giao khoa học - kỹ thuật; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông sản. Đẩy mạnh phát triển các hình thức tổ chức sản xuất mới, hỗ trợ nông dân liên kết với doanh nghiệp chế biến và hệ thống phân phối tiêu thụ sản phẩm, hình thành chuỗi khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chế biến nông sản quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm ra thị trường. Triển khai có hiệu quả phần mềm thông tin OCOP và nông đặc sản Lạng Sơn; mở rộng giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc trưng của tỉnh. Tăng cường phòng, chống thiên tai; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh công tác xây dựng mã số vùng trồng đối với các sản phẩm nông sản phục vụ xuất khẩu và mở rộng thị trường tiêu thụ. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2030. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng mới, tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ, phòng, chống cháy rừng. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ hấp thụ, lưu giữ carbon và tham gia thị trường tín chỉ carbon rừng. Tiếp tục triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí giai đoạn 2026 – 2030, bvaor đảm chất lượng, thực chất và bền vững.

- Tiếp tục tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu, đưa kinh tế cửa khẩu trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Tăng cường hội đàm, trao đổi với phía Trung Quốc nhằm sớm khôi phục hoạt động thông quan tại các cửa khẩu phụ trên địa bàn tỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xuất nhập khẩu, đẩy nhanh tiến độ thông quan hàng hóa. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các khu vực cửa khẩu và các khu chức năng trong Khu kinh tế cửa khẩu. Hoàn thành đồ án Quy hoạch phân khu chức năng sau khi Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma đến năm 2045 được phê duyệt. Triển khai hiệu quả Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh, hoàn thiện quy trình thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa, thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin trong lĩnh vực xuất nhập khẩu theo cơ chế một cửa quốc gia. Hoàn thành trình tự, thủ tục theo quy định để báo cáo, đề xuất Chính phủ quyết định nâng cấp cặp cửa khẩu Chi Ma (Việt Nam) - Ái Điểm (Trung Quốc) thành cửa khẩu quốc tế. Tạo lập môi trường thuận lợi cho hoạt động thương mại, thu hút đầu tư, thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu; huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất, kinh doanh tại khu vực cửa khẩu. Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án "Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)" do Quỹ Đặc biệt Hợp tác Mê Công - Lan Thương viện trợ.

- Duy trì ổn định, nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp. Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh; bảo đảm phát triển công nghiệp xanh, an toàn, hiện đại; tăng cường liên kết đồng

bộ và tham gia hiệu quả vào các chuỗi giá trị trong bối cảnh hội nhập sâu rộng. Ưu tiên phát triển một số sản phẩm công nghiệp như: vật liệu xây dựng, điện, chế biến nông lâm sản, gia công cơ khí, công nghiệp phụ trợ, tái chế và sản xuất hàng tiêu dùng, hàng hóa phục vụ xuất khẩu...; tập trung phát triển, xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp; hoàn thành đưa vào khai thác khu công nghiệp VSIP (giai đoạn 1), các cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, Đình Lập, Bắc Sơn 2, Nhà máy Nhiệt điện Na Dương 2. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp Hòa Sơn 1, Na Dương 1, 2, 3; đồng thời hoàn thiện thủ tục, chấp thuận chủ trương đầu tư, thành lập các cụm công nghiệp đã có nhà đầu tư quan tâm; triển khai dự án khu công nghiệp VSIP giai đoạn 2. Phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, tập trung vào các dự án điện gió, điện sinh khối, tạo động lực tăng trưởng mới và phát triển bền vững theo Quy hoạch điện VIII, kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa, nâng cao sức tiêu dùng trong nước. Phát triển mạnh thương mại điện tử và sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển hệ thống chợ; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, khai thác hệ thống chợ, chợ đầu mối, trung tâm thương mại... Tập trung phát triển mạnh thương mại điện tử và sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển sản phẩm, hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trên các nền tảng số, hướng tới xuất khẩu hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối cung - cầu, gắn kết giữa sản xuất với phân phối hàng hóa, tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị, đặc biệt chú trọng đến các mặt hàng nông sản. Hệ thống ngân hàng trên địa bàn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, tập trung vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và động lực tăng trưởng; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông tiếp tục được mở rộng mạng lưới, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng cấm, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; quản lý tốt thị trường nội địa.

Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các đề án, chương trình, kế hoạch về phát triển du lịch, trọng tâm là Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035; các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO. Tăng cường quảng bá, tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh du lịch; xây dựng thương hiệu, phát triển đa dạng các loại hình và sản phẩm du lịch, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ. Đầu tư xây dựng, khai thác hiệu quả

các tuyến du lịch trong vùng Công viên địa chất toàn cầu; phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu trên các phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng kết nối các khu, điểm, tuyến du lịch, tạo liên kết phát triển giữa các địa phương trong tỉnh, trong khu vực và cả nước; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch. Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các dự án du lịch, tạo đột phá trong phát triển ngành du lịch của tỉnh.

- Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đa dạng hóa các hình thức huy động đầu tư. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Hoàn thiện các hạng mục và đưa vào khai thác tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng, tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh như: Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn (hạng mục: sân vận động trung tâm, nhà thi đấu đa năng); đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn...; các dự án khu đô thị mới như: khu đô thị mới Hữu Lũng; khu đô thị Green Garden; khu đô thị mới Đông Kinh; khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ; khu đô thị phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ... Triển khai thực hiện Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024 - 2030; Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030. Tổ chức rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý chặt chẽ quy hoạch xây dựng; tiếp tục rà soát, lập quy hoạch chung các xã, phường sau sắp xếp bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giải quyết nhanh chóng các thủ tục đầu tư, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; khuyến khích đầu tư từ mọi thành phần kinh tế. Phát triển đồng bộ các thành phần kinh tế, trong đó đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân theo Kế hoạch số 255-KH/TU, ngày 18/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư; tháo gỡ khó khăn trong công tác thẩm định dự án, chấp thuận chủ trương đầu tư; kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai dự án sau khi được cấp chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư, bảo đảm tiến độ được phê duyệt, đặc biệt là các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng kéo dài nhiều năm chưa triển khai.

- Chủ động triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về tài chính, ngân sách, bảo đảm cân đối ngân sách, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh

tế và phát triển bền vững. Thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm phấn đấu thu đạt và vượt dự toán ngân sách nhà nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân sách; bảo đảm cân đối ngân sách các cấp; quản lý chi tiêu ngân sách theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, tiết kiệm và hiệu quả. Cơ cấu chi ngân sách theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển. Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài sản công. Tăng cường công tác quản lý giá cả, thị trường; phát huy nguồn lực từ đất đai để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

**3. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

- Triển khai nghiêm túc Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 63-NQ/TU, ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực, đổi mới sáng tạo, chủ động ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực tự chủ của các cơ sở giáo dục, phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong quản lý và tổ chức hoạt động dạy học. Rà soát, sắp xếp hệ thống các trường, điểm trường phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học; cải thiện điều kiện học tập, đặc biệt đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú. Nâng cao tỷ lệ kiên cố hóa hệ thống trường lớp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục; đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn. Tăng cường giáo dục hướng nghiệp gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hiệu quả công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tiếp tục củng cố, xây dựng, phát triển mạng lưới y tế, nhất là y tế cơ sở hoạt động hiệu quả, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Nâng cao năng lực y tế dự phòng, công tác dự báo, giám sát dịch bệnh, đặc biệt đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, dịch bệnh theo mùa và dịch bệnh mới nổi. Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực sẵn sàng ứng phó, kiểm soát và xử lý kịp thời khi dịch bệnh xảy ra. Bảo đảm cung ứng kịp thời, đầy đủ thuốc, vật tư y tế, các điều kiện phục vụ khám chữa bệnh và phòng, chống dịch. Duy trì triển khai hiệu quả Đề án "Khám, chữa bệnh từ xa", hồ sơ bệnh án điện tử tại các bệnh viện tuyến tỉnh và khu vực; quản lý và cập nhật thông tin sức khỏe cho trên 95% dân số, khai thác hiệu quả phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử. Tăng cường quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; quản lý hoạt động của các nhà thuốc và phòng khám tư nhân. Thúc đẩy xã hội hóa lĩnh vực y tế; triển khai lộ trình tự chủ tài chính tại các cơ sở y tế công lập, đặc biệt là các đơn vị khám, chữa bệnh.

- Thực hiện tốt Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Tích cực triển khai hiệu quả các đề án văn hóa, thiết chế văn hóa đã được ban hành. Quản lý và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao gắn với các sự kiện chào mừng ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Tiếp tục xây dựng, triển khai hệ giá trị văn hóa quốc gia, giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tăng cường bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tiếp tục xây dựng nhà văn hóa xã, thôn đạt chuẩn. Phát triển thể thao quần chúng; tập trung đầu tư phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp. Quản lý tốt hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên mạng xã hội, bảo đảm tuyên truyền đúng định hướng, kịp thời phản bác và đính chính các thông tin sai lệch, không chính thống.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; tăng cường các giải pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các khu, cụm công nghiệp của tỉnh. Thực hiện hiệu quả, đầy đủ, đúng quy định các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thúc đẩy phát triển các vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, bảo trợ xã hội; chăm sóc, bảo vệ trẻ em; giáo dục thanh thiếu niên; phát huy vai trò người cao tuổi; bảo đảm bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ và phòng, chống tệ nạn xã hội. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021- 2030".

**4.** Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển lĩnh vực này; tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ. Đẩy mạnh hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Phấn đấu đưa quy mô kinh tế số đạt 18% GRDP. Quản lý, phát

triển hạ tầng số; tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác xóa trắng sóng, khắc phục vùng lõm sóng tại các thôn, bản.

**5.** Tập trung quản lý hiệu quả tài nguyên đất đai; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, tài nguyên khoáng sản. Tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; thực hiện điều tra, đánh giá đất đai, bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; triển khai đo đạc, lập hồ sơ địa chính, thống kê đất đai đầy đủ, chính xác. Kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm công khai, minh bạch trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, ổn định đời sống, sản xuất của người dân có đất bị thu hồi. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các loại tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản, rừng và nước. Kiên quyết thu hồi các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, vi phạm quy định; chấm dứt các dự án khai thác, chế biến khoáng sản quy mô nhỏ, hiệu quả thấp. Nâng cao chất lượng giám sát môi trường, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư. Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro và thiệt hại.

**6.** Xây dựng và triển khai nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026. Tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các lĩnh vực nhạy cảm như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, tài sản công, tổ chức, cán bộ... Chú trọng thanh tra, kiểm tra công vụ; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các kết luận thanh tra, kiểm toán, các quyết định xử lý sau thanh tra. Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân; giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để kéo dài, vượt cấp, phát sinh điểm nóng. Thực hiện đồng bộ, thực chất các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức pháp luật trong Nhân dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, biên giới.

**7.** Tiếp tục xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực biên giới. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự và diễn tập chiến đấu xã, phường trong khu vực phòng thủ (đạt 25% xã, phường). Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương; hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2026 đảm bảo chất lượng.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ bí mật Nhà nước; tăng cường kiểm soát, bảo đảm an ninh biên giới, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện

chính trị, văn hóa lớn trên địa bàn. Tổ chức thường xuyên các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; đấu tranh hiệu quả với tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, đặc biệt là các loại tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng... Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự; đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, giảm thiểu tai nạn giao thông và sự cố cháy nổ.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch đối ngoại, trọng tâm là củng cố, phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị, toàn diện với Quảng Tây (Trung Quốc). Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác tiềm năng như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Australia, Pháp, các nước châu Âu, tổ chức quốc tế và cơ quan ngoại giao nước ngoài; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng quy định.

**8.** Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Triển khai đồng bộ Chương trình tổng thể cải cách hành chính; thực hiện Đề án xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường; kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh. Duy trì phương châm "lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ"; phấn đấu cải thiện rõ nét các chỉ số cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành; khuyến khích tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, nhất là với người đứng đầu các cấp, các ngành. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và cấp xã. Kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- C, PVP UBND tỉnh,
các phòng, ban CM, ĐV;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

**Hồ Tiến Thiệu**